

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp tại Công ty Cổ phần Thép TVP

Thực hiện Quyết định số 301/QĐ-TTr ngày 06/7/2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ngày 25/7/2023, Đoàn thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN) tại Công ty Cổ phần Thép TVP; thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 11/8/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

1. Khái quát chung

- Tên đơn vị sử dụng lao động: Công ty Cổ phần Thép TVP (sau đây gọi là Công ty).
- Trụ sở chính: số 400 Quốc lộ 1A, khu phố 9, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.
- Số điện thoại: 0917523964.
- Loại hình doanh nghiệp: công ty cổ phần.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1100598716 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Long An cấp lần đầu ngày 08/01/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 18/8/2022.
- Chi nhánh, văn phòng đại diện: không.
- Lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh: sản xuất và kinh doanh sắt, thép.
- Số tài khoản 060003773410 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Bình Tân.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Công tác quản lý, sử dụng lao động và đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN



2.1.1. Tình hình quản lý, sử dụng lao động

- Tổng số lao động Công ty sử dụng tại thời điểm thanh tra: 530 người.
- Đã ký hợp đồng lao động (HĐLĐ) với 515/515 người thuộc đối tượng phải ký HĐLĐ, trong đó:
 - + HĐLĐ xác định thời hạn dưới 01 tháng: 0 người;
 - + HĐLĐ xác định thời hạn từ đủ 01 tháng đến dưới 03 tháng: 0 người;
 - + HĐLĐ xác định thời hạn từ đủ 03 tháng đến 36 tháng: 233 người;
 - + HĐLĐ không xác định thời hạn: 282 người.
- Hợp đồng thử việc: 0 người.
- Hợp đồng tập nghề: 15 người.
- Số lao động thuộc diện phải ký HĐLĐ nhưng chưa ký: 0 người.
- Số lao động là người nước ngoài: 0 người.
- Số lao động bị mất việc làm từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: 0 người; việc trả trợ cấp mất việc làm cho người lao động bị mất việc làm: không phát sinh.

- Số lao động thôi việc từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: 145 người; Công ty đã trả đủ tiền trợ cấp thôi việc cho 78 người lao động đủ điều kiện được hưởng với tổng số tiền là 90.367.500 đồng.

- Kiểm tra 05 HĐLĐ, nội dung HĐLĐ ghi chưa cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên (HĐLĐ số 99/2020/HĐLĐ/TVP của lao động Nguyễn Hoàng Phi, sinh ngày 14/11/1996; HĐLĐ số 111/2020/HĐLĐ/TVP của lao động Đào Thanh Khâm, sinh ngày 02/10/1988; HĐLĐ số 103/2021/HĐLĐ/TVP của lao động Lê Hoàng Phúc, sinh ngày 03/8/1996; HĐLĐ số 207/2021/HĐLĐ/TVP của lao động Nguyễn Thanh Hoàng, sinh năm 1983; HĐLĐ số 447/2018/HĐLĐ/TVP của Nguyễn Văn Dũng, sinh ngày 25/12/1965): mục thời gian làm việc ghi “theo quy chế tổ chức của Công ty (làm việc theo giờ hành chính hoặc theo ca)”; được cấp phát những dụng cụ làm việc ghi “tuỳ theo yêu cầu công việc, người lao động được cấp phát dụng cụ cần thiết”; hình thức trả lương ghi “theo thời gian/lương khoán”; mục BHXH, BHYT, BHTN ghi “được tính theo tỷ lệ đóng mà pháp luật hiện hành quy định”.

- Đã báo cáo tình hình thay đổi lao động cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Long An, Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Long An và thông báo cho BHXH huyện Bến Lức.

- Đã lập sổ quản lý lao động theo quy định.

2.1.2. Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (tại thời điểm thanh tra)

- Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho người lao động:

+ Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 513 người;

+ Số lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN: 513 người (tại thời điểm thanh tra 01 lao động đang nghỉ thai sản).

- Số người không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN: 17 người (01 người đang tham gia BHXH ở đơn vị khác, 15 người tập nghề, 01 người đang hưởng chế độ hưu trí).

- Công ty chưa tham gia BHTNLĐ-BNN cho 01 người lao động đã tham gia BHXH ở đơn vị khác (bà Huỳnh Thị Hồng Nhạn đang tham gia BHXH tại Công ty Phúc Long, số sổ BHXH 8012065840).

- Chưa niêm yết công khai định kỳ 06 tháng thông tin về việc đóng BHXH cho người lao động.

- Đã niêm yết công khai hằng năm thông tin đóng BHXH của người lao động do cơ quan BHXH cung cấp theo quy định tại khoản 7 Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội.

2.2. Tiền lương và việc trích nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

2.2.1. Tiền lương

- Mức lương tối thiểu Công ty đang áp dụng là 4.680.000 đồng/tháng.

- Các loại phụ cấp đang áp dụng: không.

- Các khoản bổ sung khác được trả hằng tháng vào lương cho người lao động: tiền bổ sung theo năng suất gắn với quá trình làm việc, kết quả thực hiện công việc của người lao động, doanh thu của Công ty.

- Các khoản hỗ trợ: tiền ăn, nuôi con nhỏ, xăng xe, điện thoại.

- Các hình thức trả lương Công ty đang áp dụng: theo thời gian.

- Đã xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động.

- Công ty đã trả cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH, BHTN, BHYT cho 02 người lao động không thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT (ông Nguyễn Văn Dũng đang hưởng chế độ hưu trí và bà Huỳnh Thị Hồng Nhạn đang tham gia BHXH đơn vị khác).

2.2.2. Việc trích đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- Tiền lương tháng đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN bao gồm: mức lương ghi trong HĐLĐ.

- Các khoản không trích nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN bao gồm: tiền bổ sung theo năng suất, doanh thu; hỗ trợ tiền ăn, nuôi con nhỏ, xăng xe, điện thoại.

2.3. Việc nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- Tình hình nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trong kỳ thanh tra: Công ty đã đóng hết tháng 06/2023, cụ thể:

+ Số tiền phải đóng: 13.024.943.254 đồng;

+ Số tiền đã đóng: 13.024.943.254 đồng;

+ Số tiền chậm đóng: 0 đồng.

- Số tiền bị xử phạt vi phạm hành chính do chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN: không phát sinh.

2.4. Việc giải quyết các chế độ BHXH đối với người lao động

- Số lao động đã được Công ty lập hồ sơ đề nghị và được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH: 187 lượt người với tổng số tiền là 423.491.544 đồng, cụ thể:

+ Chế độ ốm đau: 156 lượt người với tổng số tiền là 140.042.086 đồng;

+ Chế độ thai sản: 27 lượt người với tổng số tiền là 199.892.279 đồng;

+ Chế độ dưỡng sức: 01 lượt người với tổng số tiền là 2.235.000 đồng;

+ Chế độ TNLĐ - BNN: không phát sinh;

+ Chế độ hưu trí: không phát sinh;

+ Chế độ tử tuất: 03 người với tổng số tiền là 81.322.179 đồng.

- Số tiền hưởng các chế độ BHXH của người lao động đã được cơ quan BHXH giải quyết nhưng Công ty chưa chi trả: không phát sinh.

- Số lao động đã được Công ty lập hồ sơ đề nghị nhưng không được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH: 0 người.

- Số lao động đủ điều kiện hưởng các chế độ BHXH nhưng Công ty chưa lập hồ sơ đề nghị cơ quan BHXH giải quyết: 0 người.

3. Kết luận

3.1. Những quy định của pháp luật đã được Công ty thực hiện

3.1.1. Đã ký kết HĐLĐ với 515/515 người thuộc đối tượng phải giao kết HĐLĐ.

3.1.2. Đã báo cáo tình hình thay đổi lao động với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Long An, Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Long An và thông báo với BHXH huyện Bến Lức.

3.1.3. Đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho 513/513 người lao động thuộc đối tượng phải tham gia.

3.1.4. Đã trả cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH, BHTN, BHYT cho 02 người lao động không thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT.

3.1.5. Đã niêm yết công khai hằng năm thông tin đóng BHXH của người lao động do cơ quan BHXH cung cấp theo quy định tại khoản 7 Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội.

3.1.6. Đã trả đủ tiền trợ cấp thôi việc cho 78 người lao động đủ điều kiện hưởng với tổng số tiền là 90.367.500 đồng.

3.1.7. Đã lập sổ quản lý lao động theo quy định.

3.1.8. Đã áp dụng mức lương tối thiểu là 4.680.000 đồng/tháng không thấp hơn mức lương tối thiểu theo quy định tại Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo HĐLĐ.

3.1.9. Đã xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động làm căn cứ trả lương cho người lao động.

3.1.10. Đã thực hiện việc trích tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN từ lương của người lao động theo tỷ lệ quy định, mức tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN là mức lương ghi trong HĐLĐ.

3.1.11. Đã đóng đủ số tiền phải đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho cơ quan BHXH tỉnh Long An.

3.1.12. Đã lập hồ sơ đề nghị và được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH cho 178 lượt người với tổng số tiền là 423.491.544 đồng.

3.2. Những quy định của pháp luật chưa được Công ty thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

3.2.1. HĐLĐ đã giao kết với 05 người lao động (Nguyễn Hoàng Phi, sinh ngày 14/11/1996; Đào Thanh Khâm, sinh ngày 02/10/1988; Lê Hoàng Phúc, sinh ngày 03/8/1996; Nguyễn Thanh Hoàng, sinh năm 1983; Nguyễn Văn Dũng, sinh ngày 25/12/1965) ghi chưa cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên, cụ thể: mục thời gian làm việc ghi “theo quy chế tổ chức của Công ty (làm việc theo giờ hành chính hoặc theo ca)”; được cấp phát những dụng cụ làm việc ghi “tùy theo yêu cầu công việc, người lao động được cấp phát dụng cụ cần thiết”; hình thức trả lương ghi “theo thời gian/lương khoán”; BHXH, BHYT, BHTN ghi “được tính theo tỷ lệ đóng mà pháp luật hiện hành quy định” là chưa đúng quy định tại Chương II Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

3.2.2. Chưa tham gia BHTNLĐ-BNN cho bà Huỳnh Thị Hồng Nhạn (số sổ BHXH 8012065840) đang tham gia BHXH tại đơn vị khác theo quy định tại Điều 43 Luật An toàn, vệ sinh lao động.

3.2.3. Chưa niêm yết công khai định kỳ 06 tháng thông tin về việc đóng BHXH cho người lao động theo quy định tại khoản 7 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: không

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội yêu cầu Giám đốc Công ty khắc phục sai phạm, thiếu sót như sau:

- Khắc phục ngay sai phạm nêu tại điểm 3.2.2 khoản 3.2 Phần 3 Kết luận thanh tra.

- Khắc phục sai phạm nêu tại điểm 3.2.1 khoản 3.2 Phần 3 Kết luận thanh tra này và rà soát, ký phụ lục hợp đồng với người đã được ký HĐLĐ đảm bảo thỏa thuận cụ thể quyền và nghĩa vụ của người lao động theo quy định của pháp luật.

- Khắc phục sai phạm nêu tại điểm 3.2.3 khoản 3.2 Phần 3 Kết luận thanh tra định kỳ khi có phát sinh.

- Niêm yết công khai kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của Công ty ít nhất 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra, Công ty báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện các kiến nghị (kèm các tài liệu chứng minh) về Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội./.

Nơi nhận: *dhg*

- Công ty (để t/h);
- Sở LĐTBXH tỉnh Long An (để p/h);
- BHXH tỉnh Long An (để p/h);
- Công TTĐT Bộ; trang TTĐT TTr Bộ LĐTBXH;
- Lưu: TTr, hồ sơ TTr.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Tiên Tùng

